

Bản án số: 139/2025/DS-ST
Ngày 16-9-2025
V/v tranh chấp hui

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Trọng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Thái Hoàng Bo

Ông Lê Văn Chuộng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Chí Đệ là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 – Cà Mau.

Ngày 16 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 – Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 63/2025/TLST-DS ngày 22 tháng 7 năm 2025 về việc “Tranh chấp hui” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2025/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lâm Kim U, sinh năm 1958; địa chỉ cư trú: Ấp PQ, xã TT, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:*

1. Ông Đỗ Văn C, sinh năm 1962; địa chỉ cư trú: Ấp PQ, xã TT, tỉnh Cà Mau (có mặt).

2. Anh Đỗ Văn L, sinh năm 1982; địa chỉ cư trú: Ấp PQ, xã TT, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bà Lâm Kim U trình bày tại đơn khởi kiện ngày 22/7/2025: Trước đây, bà Phạm Thị Hồng L (vợ ông Đỗ Văn C) có tham gia 04 dây hui do bà làm chủ, cụ thể như sau:

Dây hui thứ nhất: Mở ngày 25/12/2022 âm lịch, loại hui 2.000.000đ, tháng khai một kỳ, gồm 33 chung, bà L tham gia 02 chung. Dây hui này, bà L đã hốt và còn nợ lại 07 kỳ với số tiền 28.000.000đ.

Dây hui thứ hai: Mở ngày 15/11/2023 âm lịch, loại hui 1.000.000đ, tháng khai hai kỳ, gồm 42 chung, bà L tham gia 03 chung. Dây hui này, bà L đã hốt và còn nợ lại 14 kỳ với số tiền 42.000.000đ.

Dây hội thứ ba: Mở ngày 15/02/2024 âm lịch, loại hội 2.000.000đ, tháng khai một kỳ, gồm 34 chung, bà L tham gia 01 chung. Dây hội này, bà L đã hốt và còn nợ lại 23 kỳ với số tiền 46.000.000đ.

Dây hội thứ tư: Mở ngày 20/8/2024 âm lịch, loại hội 500.000đ, tháng khai hai kỳ, gồm 66 chung, bà L tham gia 03 chung. Dây hội này, bà L đã hốt và còn nợ lại 57 kỳ với số tiền 85.500.000đ.

Tổng số tiền nợ 201.500.000đ, đã trả 6.000.000đ, còn nợ lại 195.500.000đ. Bà Kim U yêu cầu ông C và anh L trả số tiền nợ hội 195.500.000đ.

Tại phiên Tòa,

Bà Lâm Kim U trình bày: Bà chỉ yêu cầu ông C trả số tiền nợ hội 180.000.000đ.

Ông Đỗ Văn C và anh Đỗ Văn L trình bày: Ông C và anh L không biết việc giao dịch hội giữa bà Kim U với bà L. Nên không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà Kim U.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về phạm vi khởi kiện: Tại đơn khởi kiện, bà Kim U yêu cầu ông C và anh L trả số tiền nợ hội 195.500.000đ. Tại phiên Tòa, bà chỉ yêu cầu ông C trả số tiền nợ hội 180.000.000đ. Xét thấy, việc nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, thấy rằng: Theo các danh sách hội viên ngày 25/12/2022, ngày 15/11/2023, ngày 15/02/2024, ngày 20/8/2024; Giấy giao nhận tiền hội; Giấy ngày 20 tháng 6 và lời trình bày của bà Kim U, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Bà L có tham gia 09 chung hội trong 04 dây hội mở ngày 25/12/2022, ngày 15/11/2023, ngày 15/02/2024, ngày 20/8/2024 do bà Kim Út làm chủ.

Theo bà Kim U xác định phía bị đơn còn nợ 180.000.000đ. Mặc dù ông C trình bày không biết việc giao dịch hội giữa bà Kim U với bà L, nhưng trong thời gian giao dịch hội ông C, bà L đang sống chung và tồn tại mối quan hệ hôn nhân, bà L đang bị bệnh cần có tiền điều trị. Nay bà L chết, ông C phải có trách nhiệm trả số nợ trên.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Kim U, buộc ông C trả cho bà Kim U số tiền 180.000.000đ.

[6] Về án phí dân sự: Ông C không phải chịu do là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 91, khoản 2 Điều 92, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 271 của Bộ luật Dân sự; Điều 12, Điều 14, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Kim U.

Buộc ông Đỗ Văn C trả cho bà Lâm Kim T số tiền 180.000.000đ (một trăm tám mươi triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lâm Kim U và ông Đỗ Văn C không phải chịu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Cà Mau;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Cà Mau;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Quốc Trọng

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 27 tháng 12 năm 203

Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Trọng.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Châu Trung Trực và ông Hồ Thanh Phong

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 655/2023/TLST-DS ngày 17 tháng 10 năm 2023 về việc “tranh chấp hợp đồng tín dụng” giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long; địa chỉ trụ sở: Số 40-42-44 Phạm Hồng Thái, Phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn:

1. Ông Trương Dư Thụy – Chuyên viên xử lý nợ khu vực – phòng xử lý nợ (có mặt).

2. Ông Nguyễn Anh Văn – Trưởng Bộ phận xử lý nợ khu vực (có mặt).

- *Bị đơn:*

1. Bà Lê Duyên Ngọc, sinh năm 1984; địa chỉ cư trú: ấp Tân Long, xã Tân Duyệt, huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

2. Ông Phan Văn Bạc, sinh năm 1979; địa chỉ: ấp Tân Long, xã Tân Duyệt, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau (có mặt).

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

Về điều luật căn cứ:

Căn cứ vào Điều 91; khoản 2 Điều 92; Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 317, Điều 318, Điều 320, Điều 321, Điều 322, Điều 323, Điều 325 và Điều 326 của Bộ luật Dân sự; Điều 90, Điều 91 và Điều 98 của Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Hội đồng xét xử thống nhất biểu quyết 3/3 (100%)

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long.

Buộc ông Phan Văn Bạc, bà Lê Duyên Ngọc trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long số tiền 134.858.539đ (một trăm ba mươi bốn triệu tám trăm năm mươi tám nghìn năm trăm ba mươi chín đồng).

Ngoài khoản tiền nợ gốc, lãi mà ông Phan Văn Bạc, bà Lê Duyên Ngọc phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày 27/12/2023 thì kể từ ngày 28/12/2023 ông Bạc, bà Ngọc còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ thì lãi suất mà ông Bạc, bà Ngọc phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

Trong trường hợp ông Phan Văn Bạc, bà Lê Duyên Ngọc không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi xử lý phần đất thế chấp và tài sản trên đất phần đất diện tích 6.480m² thuộc thửa số 603, tờ bản đồ số 09 tọa lạc ấp Tân Long, xã Tân Duyệt, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau (nay thuộc ấp Bá Huê, xã Tân Duyệt, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau) để thanh toán cho số tiền nợ.

Về các vấn đề khác:

3. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông Phan Văn Bạc, bà Lê Duyên Ngọc phải chịu 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng). Buộc ông Phan Văn Bạc, bà Lê Duyên Ngọc có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long số tiền trên.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long không phải chịu, đã nộp tạm ứng án phí số tiền 3.211.000đ (ba triệu hai trăm mười một nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000610 ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi được nhận lại. Ông Phan Văn Bạc, bà Lê Duyên Ngọc phải chịu 6.743.000đ (sáu triệu bảy trăm bốn mươi ba nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long và ông Phan Văn Bạc có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Lê Duyên Ngọc có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Hội đồng xét xử thống nhất biểu quyết 3/3 (100%)

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 27 tháng 12 năm 2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Châu Trung Trực – Hồ Thanh Phong

Đặng Quốc Trạng

